|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ SƠN TRUNG**  Số: 35 /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Sơn Trung, ngày 12 tháng 8 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa,**

**một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã**

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi là Đề án); Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn về việc triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; Ủy ban nhân dân xã Sơn Trung ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Triển khai thống nhất, đồng bộ, kịp thời và có hiệu quả Đề án, đảm bảo bám sát các nội dung, yêu cầu và tiến độ thời gian đã được phê duyệt tại Đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện và phù hợp với tình hình thực tế của xã.

b) Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cải cách hành chính, nhất là việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin.

c) Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, thay đổi cách thức quản trị hành chính từ truyền thống sang hiện đại, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

d) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; hiện thực hóa chủ trương đẩy mạnh việc chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công mà nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

**2. Yêu cầu**

Việc triển khai thực hiện Đề án là trách nhiệm của các tổ chức, ban ngành liên quan cần phối hợp chặt chẽ, tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, đạt và vượt mục tiêu cụ thể đề ra, tránh hình thức.

Kịp thời tháo gỡ, khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đẩy mạnh việc số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**a) Năm 2021**

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về viêc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẽ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**b) Năm 2022**

- Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã tăng 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền của cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẽ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp xã.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa xuống trung bình còn tối đa 30 phút/ 01 lần đến giao dịch.

**c) Năm 2023 – 2025**

- Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công trong mỗi năm tăng thêm 20% cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối chia sẽ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp xã theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẽ.

- Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu 80% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 95% vào năm 2025.

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Gắn kết việc số hoá hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC với quá trình tiếp nhận, xử lý TTHC tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận Một cửa tạo cơ sở hình thành dữ liệu sống, sạch, đủ và chính xác**

a) Phân loại giấy tờ, hồ sơ thực hiện số hóa

Việc số hóa hồ sơ, giấy tờ trong tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân được thực hiện theo nguyên tắc phân loại như sau:

- Hồ sơ, giấy tờ phải thực hiện số hóa theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, bao gồm: (i) Giấy tờ trong thành phần hồ sơ mà cá nhân, tổ chức nộp là kết quả giải quyết của TTHC trước đó; (ii) Kết quả xử lý hồ sơ của các cơ quan, đơn vị tham gia trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; (iii) Kết quả giải quyết của TTHC.

- Hồ sơ, giấy tờ còn lại không thuộc 03 trường hợp nêu trên được thực hiện số hóa theo nhu cầu, cụ thể:

+ Theo nhu cầu của cá nhân, tổ chức trên cơ sở đề nghị của cá nhân, tổ chức. Trường hợp này cá nhân, tổ chức phải trả chi phí số hóa bằng mức chi theo quy định pháp luật cho việc tạo lập, chuyển đổi thông tin điện tử, số hoá thông tin trên môi trường mạng phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước.

+ Theo nhu cầu giải quyết TTHC trên môi trường điện tử và xây dựng cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý.

b) Quy trình số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC

Ngoài các quy định về nhiệm vụ, trách nhiệm trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC thực hiện thêm một số nhiệm vụ liên quan đến số hóa cụ thể như sau:

- Tiếp nhận hồ sơ TTHC:

+ Kiểm tra danh tính số của cá nhân, tổ chức. Trường hợp cá nhân, tổ chức chưa có danh tính số, cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa thực hiện cấp danh tính số cho cá nhân, tổ chức theo hướng dẫn thực hiện cấp tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Căn cứ vào TTHC trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, được tích hợp, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện kiểm tra các thành phần hồ sơ đã có trong kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến huyện và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin đã kết nối, chia sẻ dữ liệu. Trường hợp giấy tờ chưa được lưu trữ điện tử, cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện như sau:

(i) Giấy tờ thuộc loại phải số hóa theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và theo nhu cầu của cơ quan quản lý, cá nhân, tổ chức: Thực hiện sao chụp và chuyển thành tệp tin trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP bảo đảm tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác các nội dung theo bản giấy.

(ii) Giấy tờ không thuộc loại phải số hóa: Thực hiện việc tiếp nhận như quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

+ Mã số của giấy tờ số hóa gồm 2 thành phần: <mã định danh của cá nhân, tổ chức>.<mã loại giấy tờ>.

- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Đối với thành phần hồ sơ đã được số hóa thì việc chuyển hồ sơ thực hiện theo hình thức điện tử, có ký số. Bộ phận Một cửa chỉ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy đối với các giấy tờ chưa thực hiện số hóa.

- Giải quyết TTHC:

+ Kiểm tra thông tin trên tệp tin mà Bộ phận Một cửa chuyển đến và chuyển sang dữ liệu điện tử để lưu vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đối với loại giấy tờ phải số hóa theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; ký số các giấy tờ điện tử đối với loại giấy tờ số hóa theo nhu cầu.

+ Trường hợp phải thẩm tra, xác minh, lấy ý kiến các cơ quan liên quan trong quá trình xử lý hồ sơ, kết quả thẩm tra, xác minh và kết quả trả lời của cơ quan liên quan phải được số hóa theo dữ liệu điện tử để lưu vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

+ Kết quả giải quyết TTHC được số hóa, trình cấp có thẩm quyền ký số theo quy định.

+ Khi có kết quả giải quyết TTHC thành công, các hồ sơ, giấy tờ được số hóa trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC có giá trị tương đương bản giấy và được tái sử dụng trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Hồ sơ, giấy tờ được lưu trữ điện tử sau khi TTHC được giải quyết thành công có giá trị tương đương bản giấy và được tái sử dụng trong thực hiện, giải quyết TTHC.

- Việc trả kết quả giải quyết TTHC thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Việc giải quyết TTHC phải tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, đáp ứng Hệ thống TCVN ISO 9001-2015.

c) Thực hiện lưu trữ điện tử đối với hồ sơ TTHC: Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

**2. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền đổi mới tổ chức quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ việc đơn giản hoá trong chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

a) Phối hợp thực hiện đồng bộ, liên kết tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh với tài khoản của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo mã số định danh tổ chức, cá nhân trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp để hình thành một tài khoản thống nhất, cho phép liên kết, chia sẻ dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

b) Phối hợp tổ chức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ giải quyết TTHC bảo đảm tính liên tục, thống nhất, thuận lợi, đơn giản, đồng bộ, toàn vẹn dữ liệu, tránh lãng phí trong suốt quá trình từ khâu tiếp nhận, xử lý đến trả kết quả giải quyết TTHC. Cụ thể:

- Kết nối, chia sẻ đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ giữa các hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các cấp phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống một cửa điện tử các cấp phục vụ giải quyết TTHC, nhất là cắt giảm, đơn giản hóa trong chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC:

+ Cắt giảm các thủ tục hoặc các bước kiểm tra, xác nhận thông tin khi đã có thông tin, dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

+ Đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ phải nộp và tiếp nhận trên cơ sở tái sử dụng các hồ sơ, giấy tờ đã được số hóa trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

**3. Mở rộng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

a) Đánh giá để đề xuất đưa vào triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC mà thông tin, dữ liệu phục vụ xem xét, thẩm định hồ sơ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc trên cơ sở có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, trừ trường hợp TTHC yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở.

b) Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội, thuế và các TTHC đáp ứng yêu cầu tại điểm a Mục 3 Phần III Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

**4. Nâng cao tính chủ động trong đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa**

a) Trên cơ sở đề xuất của Văn phòng HĐND - UBND huyện, Văn phòng Ủy ban nhân dân xã đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, quyết định về cơ cấu, số lượng nhân sự thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

b) Nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa phù hợp với điều kiện, yêu cầu thực tiễn như:

- Nghiên cứu, ứng dụng các chính sách tổ chức Bộ phận Một cửa theo không gian, địa giới hành chính để giảm chi phí đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng suất lao động trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi, ảnh hướng đến thẩm quyền giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu, đề xuất tổ chức thực hiện tiếp nhận, hoặc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC tại nhà; hoặc hẹn giờ giải quyết TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

d) Thiết kế bản sắc thương hiệu thống nhất cho Bộ phận Một cửa và hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Bộ phận Một cửa sử dụng một bản sắc thương hiệu thống nhất về biển hiệu; trang phục; biển tên; tài liệu nghiệp vụ, truyền thông, giao diện của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và các ứng dụng khác.

**5. Đổi mới việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới**

- Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền, trang bị Hệ thống giám sát, đánh giá tự động sử dụng công nghệ (như: Trí tuệ nhân tạo, Internet kết nối vạn vật IoT,...) tại những nơi có điều kiện để tự động cập nhật dữ liệu và phân tích dữ liệu gốc một cách thường xuyên, liên tục để đưa ra kết quả đánh giá khách quan, trung thực, chính xác về sự hài lòng của tổ chức, cá nhân, tinh thần, thái độ phục vụ của nhân sự tại Bộ phận Một cửa; đưa ra những dự báo về xu hướng nhu cầu của người dân, những vấn đề cần tiếp tục cải thiện để nâng cao chất lượng phục vụ, qua đó, tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc giám sát, đánh giá tự động một cách thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cũng như mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC. Các dữ liệu này được tự động cập nhật, kết nối, chia sẻ với Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh, Trung tâm Giám sát điều hành thông minh của tỉnh và Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo thời gian thực.

(Có Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể theo từng năm kèm theo).

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm; Ban tài chính xã lập đề cương dự toán, tham mưu UBND xã văn bản gửi Phòng Tài chính thẩm định để trình UBND huyện xem xét.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Văn phòng xã**

- Làm cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu triển khai có hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn và Kế hoạch này.

- Tham mưu rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đáp ứng yêu cầu số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Thường xuyên tham mưu rà soát, đánh giá, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ danh mục TTHC thuộc ngành quản lý thực hiện trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa của xã theo quy định.

- Đảm bảo cách thức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC khi tổ chức, cá nhân nộp bằng hình thức trực tuyến phải được chuyển đến cơ quan nghiệp vụ có thẩm quyền giải quyết qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử (khoản 2 Điều 17, khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Điều 11 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ).

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ danh mục TTHC thuộc ngành quản lý thực hiện trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa của đơn vị theo quy định.

- Đảm bảo cách thức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC khi tổ chức, cá nhân nộp bằng hình thức trực tuyến phải được chuyển đến cơ quan nghiệp vụ có thẩm quyền giải quyết qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử (khoản 2 Điều 17, khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Điều 11 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ).

- Định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC) gửi Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

**2. Ban tài chính xã:** Chủ trì, phối hợp với Văn phòng xã rà soát các nội dung cần bố trí kinh phí, tham mưu UBND xã văn bản gửi Phòng Tài chính thẩm định, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã theo Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Trung tâm HCC huyện;  - Cổng thông tin điện tử huyện;  - Lưu: VT, HCC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Tiến Thích** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ SƠN TRUNG** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHỤ LỤC**

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA,**

**MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của UBND xã)*

| **TT** | **Nội dung công việc** | **Đơn vị chủ trì**  **thực hiện** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian**  **thực hiện** | **Dự kiến**  **sản phẩm** | **Đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện hoặc tham mưu** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **NĂM 2021** |  |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg | Văn phòng xã | - Các bộ phận chuyên môn  - UBND huyện | Tháng 8 | Kế hoạch | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC |
| 2 | Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC | Văn phòng xã | - Các bộ phận chuyên môn  - UBND huyện | Trong năm 2021 | Văn bản, tài liệu hướng dẫn triển khai thực hiện | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC |
| 3 | Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, cụ thể: hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử | - Các bộ phận chuyên môn | Văn phòng xã | Trong năm 2021 | Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa | Cán bộ, công chức phụ trách giải quyết TTHC |
| 4 | Rà soát, đánh giá và đề xuất giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa | Văn phòng xã | - Các bộ phận chuyên môn  - UBND huyện | Quý IV/2021 | Giải pháp, sáng kiến | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; cán bộ, công chức phụ trách giải quyết TTHC |
| 5 | Hướng dẫn và đánh mã giấy tờ là thành phần hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa tại Bộ phận Một cửa thống nhất | Văn phòng HĐND - UBND huyện | - Các bộ phận chuyên môn  - UBND huyện | Sau khi có hướng dẫn của VPCP và UBND tỉnh | Hồ sơ TTHC được đánh mã | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện và xã |
| 6 | Phối hợp đánh giá để đề xuất đưa vào triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính | Văn phòng UBND tỉnh | - Trung tâm Hành chính công huyện  - Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC | Quý IV/2021 | Danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; |
| 7 | Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội, thuế và các TTHC đáp ứng yêu cầu tại điểm a, mục 3 phần III Đề án 468. | Công chức Tư pháp hộ tịch, Trưởng công an xã, Chinh sách xã hội | - Trung tâm Hành chính công huyện  - Các phòng, ban, ngành huyện | Sau khi có hướng dẫn của cơ quan Trung ương ngành dọc | TTHC về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội, thuế được thực hiện tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính | Cán bộ, công chức phụ trách giải quyết TTHC về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội, thuế và các TTHC đáp ứng yêu cầu tại điểm a, mục 3 phần III Đề án 468. |
| 8 | Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, làm việc tại Bộ phận Một cửa | - Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông;  - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích khi được ký hợp đồng thuê dịch vụ. | - Trung tâm Hành chính công huyện  - Các phòng, ban, ngành huyện  - CBCC làm việc tại bộ phận một cửa xã | Theo lịch tập huấn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông | Hội nghị tập huấn | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện và xã; đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa |
| 9 | Rà soát, tham mưu UBND xã văn bản gửi Phòng Tài chính thẩm định, trình UBND huyện bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao | Bộ phận Tài chính - Kế toán | - Văn phòng xã  - Các bộ phận chuyên môn | Năm 2021 và các năm tiếp theo | Kinh phí được đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, kế toán |
| 10 | Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép vào báo cáo công tác kiểm soát TTHC tại phần nội dung thực hiện nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao) | Văn phòng xã | - Các bộ phận chuyên môn | Theo định kỳ Quý, Năm | Báo cáo | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC |
| 11 | Thực hiện lưu trữ điện tử đối với hồ sơ TTHC | Các bộ phận chuyên môn | - Các phòng, ban, ngành huyện  - Phòng Nội vụ | Quý III/2021 | Tài liệu hướng dẫn | Cán bộ, công chức chuyên môn |
| **II** | **NĂM 2022** |  |  |  |  |  |
| 1 | Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC 30% Bộ phận Một cửa cấp xã | Văn phòng xã | - Các bộ phận chuyên môn  - UBND huyện | Quý I/2022 |  | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC |
| 2 | Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực tăng tối thiểu 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử | - Các bộ phận chuyên môn | Văn phòng | Cả năm 2022 | Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa | Công chức phụ trách giải quyết TTHC |
| 3 | Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp thông qua Hệ thống giám sát, đánh giá tự động theo thời gian thực hiện | - Văn phòng HĐND - UBND huyện  - UBND các xã, thị trấn. |  | Từ năm 2022 |  | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC |
| **III** | **NĂM 2023 - 2025** |  |  |  |  |  |
| 1 | Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thành công trong mỗi năm thêm 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử | - Phòng Văn hóa - Thông tin  - Công chức VHTT | Văn phòng |  |  | Công chức phụ trách công nghệ thông tin |
| 2 | Tổ chức triển khai quy trình số hóa, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ phận Một cửa theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn | Văn phòng xã | - Các bộ phận chuyên môn  - UBND huyện |  |  | Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức phụ trách giải quyết TTHC |
| 3 | 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. | - Các bộ phận chuyên môn | - Công chức văn hóa thông tin  - Văn phòng xã |  |  | Công chức phụ trách giải quyết TTHC |
| 4 | Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng | - Các bộ phận chuyên môn | Văn phòng xã |  |  |  |

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**